

Đóng góp của Mahatma Gandhi đối với báo chí Ấn Độ

Nguyễn Mạnh Cường*

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Hà Nội

Ngày nhận bài: 18/6/2019, ngày gửi phản biện: 01/7/2019, ngày duyệt đăng: 17/7/2019

Trong cuộc đời M. Gandhi, một lĩnh vực còn ít được đề cập là sự nghiệp của ông với tư cách một nhà báo. Là một chính trị gia, Gandhi đã sử dụng báo chí như một công cụ hiệu quả vì độc lập và tự do của dân tộc. Gandhi từng là nhà báo và là chủ bút cho năm tờ báo nổi tiếng: *Indian Opinion* (Quan điểm Ấn Độ) ở Nam Phi và *Young India* (Ấn Độ trẻ), *Navajivan* (Cuộc sống mới), *Satyagrahi* (Chiến sĩ Chấp trì chân lý) và *Harijan* (Những đứa con thân thánh). Đây là những ví dụ cổ điển về báo chí dựa trên những giá trị đạo đức và cách mạng nhưng với ông, mục đích của báo chí là phương tiện cho những tư tưởng và cuộc đấu tranh vì dân tộc của con người có ảnh hưởng nhất Ấn Độ. Bài viết đề cập đến bốn nội dung chính: (i) Gandhi với tư cách nhà báo; (ii) Những yếu tố mới trong cách viết báo của Gandhi; (iii) Đóng góp của nhà báo Gandhi cho phong trào giành độc lập và (iv) So sánh giữa Gandhi và Hồ Chí Minh trong lĩnh vực báo chí.

Từ khóa: Mahatma Gandhi, báo chí, Ấn Độ

Mở đầu

Đối với phần lớn người dân trên thế giới ngày nay, Gandhi là một anh hùng giải phóng Ấn Độ bằng bất bạo động thánh thiện. Ông được tôn sùng là một trong những nhà tư tưởng vĩ đại nhất về chính trị và tạo lập hòa bình của thế kỷ XX.

Mahatma Gandhi là luật sư và chính trị gia nhưng ít người biết rằng ông cũng là nhà báo với một sự nghiệp báo chí đặc biệt đáng ngưỡng mộ. Ông bắt đầu viết báo ở Nam Phi nhằm bảo vệ cộng đồng Ấn Độ chống lại sự bất công của nhà nước Apartheid. Để hỗ trợ cho sự nghiệp đó, ông phát hành và biên tập một tờ tuần báo nhằm mục đích thông tin và khuyến khích tranh luận cho người Ấn Độ và Nam Phi. Trong suốt cuộc đời, Gandhi gắn bó với nghề báo, tất cả các bài viết của ông đều nhằm hỗ trợ các ý tưởng chính trị và được củng cố bởi một cam kết không lay chuyển đối với thực tế đấu tranh vì tự do và độc lập của đất nước.

1. Mahatma Gandhi với tư cách nhà báo

Trong các hoạt động đa dạng của mình, Gandhi từng là nhà báo và là chủ bút cho bốn tờ báo nổi tiếng: *Indian Opinion* (Quan điểm Ấn Độ) ở Nam Phi và *Young India* (Ấn Độ trẻ), *Navajivan* (Cuộc sống mới), *Satyagrahi* (Chiến sĩ Chấp trì chân lý) và *Harijan* (Những đứa con thân thánh) ở Ấn Độ. 19

* dothuha2000@gmail.com

tuổi, Gandhi đi London và lần đầu tiên ông đọc báo. Ông viết trong tự truyện rằng: “*Ở Ấn Độ, tôi chưa bao giờ đọc một tờ báo trước đó*” (M.K. Gandhi, 3/2018, pp.20-21). Ông rất muốn viết báo và bắt đầu đóng góp cho *Tạp chí Vegetarian Society of England* (Hội những người ăn chay ở nước Anh). Ba năm ở London, ông viết 9 bài cho tạp chí này về ẩm thực, phong tục, lễ hội, v.v... của Ấn Độ. Điều này cho ông cơ hội để bắt đầu sự nghiệp của một nhà báo.

Trong cuộc đấu tranh giành độc lập tại Ấn Độ, tiếng nói của Mahatma Gandhi chính là tiếng nói của Ấn Độ. Các tờ báo do ông sáng lập không phải là những tờ báo theo nghĩa thông thường của thuật ngữ này vì chúng truyền đạt đến độc giả về những gì Mahatma nghĩ đối với một loạt các chủ đề với phạm vi rất rộng, gần như là những cuốn sách khoa toàn thư. Gandhi có những quan điểm riêng và không do dự trong việc biểu đạt chúng. Ông viết về chính trị, kinh tế, xã hội học, tôn giáo,... Ông không ngại những câu hỏi khó mà luôn đối mặt với chúng, tính trung thực trí tuệ của ông là một vũ khí sắc bén. Đôi khi, ông cũng gọi ra những phản ứng mạnh mẽ kèm theo những bình luận hóm hỉnh.

Tờ *Harijan* (*Những đứa con thân thánh*) là nơi Mahatma thể hiện tính đa diện trong sự nghiệp của mình: một người bạn, triết gia, người hướng đạo, chính trị gia, thánh nhân. Ông là tất cả những điều đó và còn hơn thế nữa. Ông là một biên tập viên hoàn hảo. Thời đại đã làm nên con người nhưng con người cũng đóng góp cho thời đại theo những cách kỳ diệu. Giờ đây, chúng ta đọc các bài viết của ông với sự kinh ngạc trước sự độc đáo của Gandhi trong vai trò nhà báo.

2. Những yếu tố mới trong cách viết báo của Mahatma Gandhi

Gandhi đã mang lại nhiều yếu tố mới vào lĩnh vực báo chí tại Ấn Độ. Chính phương pháp tiếp cận con người đã tạo cho các bài viết của ông một phong cách đặc biệt. Tiếng nói của ông là tiếng nói của nhân loại - không phải là tiếng nói của một tờ báo nhỏ. Ông muốn mang đến một sự thay đổi thực sự trong đất nước ông và thế giới.

Chức năng của báo chí và tầm quan trọng của Sự thật

Gandhi tin rằng, “*mục đích duy nhất của báo chí là phục vụ. Chức năng thực sự của báo chí là giáo dục tâm trí công chúng và đọc được suy nghĩ của đất nước và hiện rõ ràng và không sợ hãi tâm trí và suy nghĩ đó*” (D. G. Tendulkar, M. Chalapati Rau, Mridula Sarabhai, Vithalbhai K. Jhaveri, 1944, p.147). Theo ông, một nhà báo có thể là một người yêu nước, đảng viên của một chính đảng hoặc một nhân viên trung thành, nhưng lòng trung thành của họ chủ yếu phải dành cho độc giả. Công chúng có quyền biết sự thật. Họ phải được thông báo khách quan về những gì đang xảy ra. Nếu báo chí làm mất niềm tin của độc giả, nó đã mất tất cả những gì có giá trị trong báo chí. Trong tờ *Young India* ngày 3/4/1924, Gandhi viết: “*Tung tin sai lệch là tội ác chống lại tinh thần văn*” (Laxmi Narain, 6/1965).

Các bài viết được thực hiện theo phong cách của riêng ông. Câu của ông ngắn gọn và ông luôn nhanh chóng đề cập thẳng vào trọng tâm vấn đề. Ông viết để mọi người có thể hiểu ông dễ dàng. Ông không cố trở thành nhà văn nhưng những gì ông viết là văn học (M.V. Kamath, 1994, p.2). Đó là vì ông đã viết với cả trái tim chứ không phải chỉ với trí tuệ. Ông muốn truyền đạt nội dung chứ không phải cố tình tạo ra phong cách. Nếu Mahatma có phong cách thì đó không phải là một thứ được đảo tạo mà đó là bản chất con người ông. Người ta choáng váng vì sự đơn giản của nó. Nó mang đến niềm tin vì tính trung thực vốn có.

Chúng ta có thể nhìn nhận mức độ ảnh hưởng thông qua báo chí của M. Gandhi theo hai cách: (i) với tư cách một nhà luân lý học làm báo chí và (ii) là nhà báo đã thực hiện một cuộc thập tự chinh đạo đức. Việc khẳng định M. Gandhi là một đỉnh cao xuất chúng của cuộc thập tự chinh về nhân phẩm con người là điều không thể nghi ngờ. Có thể nói, ông đã tiến hành cuộc thập tự chinh vì đạo đức trong chính trị và trong đời sống công cộng. Theo Gandhi, báo chí có ba mục đích chính: “*một là, để hiểu cảm giác của người dân và biểu hiện nó; mục đích thứ hai là để khơi dậy trong nhân dân những tình cảm đáng mong muốn và mục đích thứ ba là không sợ hãi khi bác trần những nhược điểm phổ biến của dân chúng*” (Communist Party of Great Britain, 12/1927).

Sau khi ông qua đời, học trò của ông đã cố gắng giữ cho tờ *Harijan* tiếp tục tồn tại nhưng *Harijan* mà không có Gandhi thì giống như một cơ thể không có linh hồn. Những tin đồ trung thành theo chủ thuyết của Gandhi đã cố gắng duy trì tờ báo nhưng họ đã không thể làm được.

Gandhi là một chiến sĩ chiến đấu hăng hái cho tự do báo chí. Ông nói, “*Tự do báo chí là một đặc ân quý giá mà không một quốc gia nào có thể chối bỏ. Tự do báo chí là một đặc ân thiết yếu, nó cần được khuyến khích nhưng không nên là cách thể hiện khác của sự bất tuân dân sự*” (M. K. Gandhi, 1990, p.213). Chắc chắn báo chí có quyền lực nhưng việc lạm dụng quyền lực đó là một tội ác.

Nhà báo và người biên tập với phong cách khác biệt

Gandhi đã chứng minh rằng phong cách báo chí rất quan trọng. Nhiều nhà nghiên cứu nhận xét rằng tiếng Anh của ông rất chuẩn mực. Thậm chí, một số người so sánh nó với tiếng Anh của các bậc thầy như Ruskin hay Thoreau (M. K. Gandhi, 5/1922, p.216). Ông rất tỉ mỉ trong việc sử dụng tiếng Anh. Ông lựa chọn và sử dụng từ rất cẩn thận, câu của ông rất giản dị và rõ nghĩa. Ông viết từ trái tim nên ai cũng tiếp thu được.

Phong cách này là một sự khởi đầu hoàn toàn mới, khác hẳn những gì thịnh hành ở Ấn Độ trước khi ông về nước. Những người nổi tiếng như Surendranath Banerjee, Bipin Chandra Pal, Balgangadhar Tilak, Aurobindo Ghose đều viết theo phong cách Macaulay¹: Những tác phẩm này nặng về hình thức, câu dài bất thường, người đọc có trình độ trung bình rất khó theo dõi. Cách viết kinh viện “*kiểu Macaulay*” này so với sự phong phú của cách diễn đạt, ngôn ngữ trực tiếp, rõ ràng và tiện dụng của Gandhi thật là khác biệt. Gandhi không chỉ cách mạng hóa tư tưởng chính trị của thời đại mà còn viết bằng thứ tiếng Anh “*mới*” cho đồng bào ông: Nó không có tiêu đề giật gân hay kiểu chơi chữ ma thuật mà được đọc giả đón nhận rộng rãi. Đôi khi, bài viết khá hài hước. Với ông, vẻ đẹp của sự biểu hiện phải là “*một người giúp việc*” khiêm nhường cho Sự thật.

Tờ *Harijan* được xuất bản năm 1933, Jawaharlal Nehru đọc nó khi đang bị giam giữ ở Dehradun. “*Tôi rất vui mừng*”, Nehru viết cho Gandhi sau khi đọc hai số đầu tiên của *Harijan*, “*khi thấy lòng tôi và sự kiên nhẫn vô tận có thể dập tắt, hoặc như anh nói, trung hòa được đối phương*” (Millie Graham

¹ Thomas Babington Macaulay (25/10/1800 - 28/12/1859) là nhà sử học và chính trị gia người Anh. Macaulay từng là Bộ trưởng Bộ Chiến tranh Anh (1839 - 1841), Tổng thư ký (1846 - 1848). Ông đóng vai trò quan trọng trong việc giới thiệu các khái niệm về tiếng Anh và phương Tây vào giáo dục Ấn Độ và công bố lập luận của ông về chủ đề này trong “*Macaulay Minute*” năm 1835. Ông ủng hộ việc thay thế tiếng Ba Tư bằng tiếng Anh như ngôn ngữ chính thức, việc sử dụng tiếng Anh như phương tiện giảng dạy ở tất cả các trường và đào tạo người Ấn Độ nói tiếng Anh làm giáo viên. Điều này dẫn đến chủ nghĩa Macaulay ở Ấn Độ, xóa bỏ các hệ thống giáo dục và dạy nghề truyền thống và cổ đại của Ấn Độ.

Polak, George Allen, 1931, p.209). Thế hệ trẻ các nhà văn, nhà báo đã chịu ảnh hưởng mạnh mẽ bởi phong cách của Gandhi. Không chỉ những người làm việc cho *Young India* hay *Harijan* mà cả những tờ báo và tạp chí khác cũng bắt đầu viết bằng tiếng Anh đơn giản. Một thế hệ mới các nhà báo đã ra đời.

Với Gandhi, quan trọng hơn phong cách là nội dung bài viết. Đối tượng mà ông chọn là tầng lớp dưới. Gandhi đã chuyển hướng sự chú ý của các nhà văn, nhà báo từ thành phố sang làng quê. Ông nhấn mạnh rằng trong thực tế, Ấn Độ sống trong các ngôi làng; rằng công việc của nhà báo hoặc tác gia là viết về làng và dân làng. Vì vậy, ông đã đưa các ngôi làng của Ấn Độ vào một bức tranh rộng lớn và sống động của văn học và báo chí Ấn Độ.

Chủ trì hội nghị văn học Gujarat vào ngày 2/11/1936, Gandhi hỏi, “*Lợi ích của nền văn học của chúng ta là gì và dành cho ai? Chắc chắn không phải dành cho những nhà quý tộc vùng Ahmedabad. Họ có thể thu hút những nghệ sĩ trong văn chương nghệ thuật và có thư viện lớn trong nhà. Nhưng nông dân nghèo thì có gì và cần gì?... Khi tôi nói với các bạn, tôi nghĩ về Dean Farrar và cuốn sách của ông về cuộc đời Chúa Kitô. Tôi có thể chống lại sự cai trị của Anh, nhưng tôi không ghét tiếng Anh hoặc văn học nghệ thuật của họ. Và cuốn sách của Dean Farrar là một trong những kho tàng quý hiếm bằng tiếng Anh. Bạn có biết cách ông lao động để viết ra cuốn sách không? Ông đọc tất cả mọi thứ về Chúa Giêsu bằng tiếng Anh, đến Palestine, xem xét mọi nơi và đọc Kinh thánh. Sau đó, ông viết cuốn sách trong đức tin và cầu nguyện cho công chúng bằng tiếng Anh với thứ ngôn ngữ mà tất cả họ đều hiểu được. Nó không theo phong cách của Tiến sĩ Johnson mà theo phong cách dễ hiểu của Dickens. Ở đây có ai như Farrar, những người sẽ viết nên nền văn học vĩ đại cho dân làng không?*” (M. K. Gandhi, 1922, p.67).

Với tâm thế đó, Gandhi đã giới thiệu một yếu tố mới vào lĩnh vực báo chí - đó là cách tiếp cận nhân văn, độc đáo. Ông không bao giờ coi người đọc như mục tiêu tuyên truyền. Ông coi họ như một thực thể sống có sở thích và sự ham muốn mà ông sẵn sàng hiểu và chia sẻ để mang lại sự thay đổi thực sự trong nước và trên thế giới. Ông thuộc về mọi người bằng cách xác định mình luôn đồng hành với họ và viết về cảm xúc và nguyện vọng của họ.

Với Gandhi, độc giả là quan trọng nhất (Mahadev Desai, 1927, p.258). Tiến bộ khoa học và giáo dục liên tục nâng cao trình độ trí thức của công chúng. Một số tờ báo được truyền cảm hứng để trở thành kênh truyền thông lý tưởng. Điều này đặc biệt đúng trong thời đại Victoria khi báo chí Anh bắt đầu giáo dục con người về các giá trị chính trị và đạo đức. Gandhi bắt đầu sự nghiệp báo chí ở Nam Phi và sự nghiệp đó phát triển trong bầu không khí này. Mặc dù nền văn minh công nghiệp sau đó thống trị mọi khía cạnh của đời sống con người, Gandhi vẫn thuyết giảng về các giá trị nhân văn qua các tác phẩm của mình. Sứ mệnh giáo dục mà báo chí có khả năng hoàn thành phụ thuộc vào tài năng của các nhà báo. Tuyên truyền cho độc giả về chính trị càng đòi hỏi sự khéo léo và kiên nhẫn vì nếu công chúng không hiểu được, họ sẽ mất hứng thú với những diễn biến chính trị - xã hội phức tạp. Nhà báo phải ở vị trí liên kết các sự kiện trong cuộc sống với con người. Đây chính là phép thuật của Gandhi khiến cho độc giả say mê những gì ông viết và coi chúng như chân lý, như sự hiệp đồng thánh thiện với Thiên Chúa (Chandrashankar Shukla, 1949).

Ảnh hưởng của Gandhi đối với văn học Ấn Độ đương thời rất lớn. Cụ thể như ảnh hưởng của Gandhi đến sự lựa chọn ngôn ngữ của các nhà văn là sự ưu tiên cho tiếng mẹ đẻ hoặc phương ngữ. Nhờ

sự quan tâm của Gandhi, thiên tài trong sự đơn giản hóa để đạt được số lượng người đọc lớn nhất, chất nhân văn đầy tính thuyết phục trong các hoạt động của ông, đã có một sự chuyển đổi nhanh chóng trong báo chí Ấn Độ. Nhiều người đã chuyển sang viết và xuất bản bằng các ngôn ngữ Ấn Độ, và bắt chước phong cách trực tiếp của Gandhi, họ viết văn xuôi đơn giản. Báo chí khu vực bắt đầu có ảnh hưởng và hầu như không có một khu vực nào của Ấn Độ từ đó không có báo chí (*Mahadev Desai, 1927, p.54*).

Gandhi là người rất tự hào khi nói phương ngữ của mình. Phong cách nói tiếng Gujarati của Gandhi cũng được khen ngợi như phong cách tiếng Anh của ông. Ông đã thiết lập một phong cách mới trong văn học Gujarati. Ngôn ngữ Gujarati đã có thời hoàng kim khi Gandhi chỉnh sửa và viết cho tờ *Navajivan* và, sau này, trong phiên bản bằng tiếng Gujarati của tờ *Harijan*. Trước đó, ông cũng đã từng góp các bài báo bằng tiếng Gujarati trong phần Gujarati của tờ *Indian Opinion*.

Ngoài văn bản trong bản gốc tiếng Gujarati, Gandhi còn dẫn đầu trong việc dịch các tài liệu hữu ích khác sang ngôn ngữ Gujarati. Trong thực tế, ông đã tạo ra một nhóm các dịch giả trong tờ *Navajivan*. Họ dịch nhiều sách và xuất bản chúng thông qua *Navajivan*.

Gandhi quan tâm đến sự thịnh vượng của tất cả các ngôn ngữ Ấn Độ. Đến cuối đời, ông còn cố gắng học tiếng Bengali. Các bản viết tay của ông bằng tiếng Bengali vẫn được lưu trữ đến ngày nay. Ngay trước ngày bị ám sát, ông đã viết một đoạn văn bằng tiếng Bengali và đưa nó cho giáo viên - bà Abha Gandhi. Tại Nam Phi, Gandhi cũng học tiếng Tamil để có thể dễ dàng giao tiếp với người Tamil cư trú ở đây. Trong bức thư gửi Chhaganlal Gandhi ngày 17/4/1905, Gandhi viết, "*Tôi đang học tiếng Tamil rất chăm chỉ và nếu ổn, tôi có thể hiểu khá rõ các bài báo Tamil trong vòng hai tháng nữa. Tôi muốn có những cuốn sách bằng tiếng Tamil*" (*Tendulkar, et al, 1944, p.82*).

Gandhi coi việc biến Hindustani thành ngôn ngữ chung của nhân dân là sứ mệnh của mình. Là một người theo chủ nghĩa dân tộc, ông muốn có một ngôn ngữ chung cho đất nước và dù nhận thức được sự phong phú của văn học Gujarati, ông không ngần ngại ủng hộ và tuyên bố dành vinh dự này cho Hindustani. Ông nỗ lực làm cho ngôn ngữ này được chấp nhận trên khắp Ấn Độ.

Gandhi là một nhà báo nhiệt huyết. Trên đường từ Anh đến Nam Phi năm 1909, ông bắt đầu bàn thảo cuốn *Hind Swaraj* ở dạng 20 cuộc đối thoại ngắn giữa "Độc giả" và "Người Biên tập". Sách "bao gồm các chủ đề như Ấn Độ và Anh, Nền văn minh, Swaraj - Tự trị, Máy móc, sự thống nhất giữa Hindu - Islam giáo, Bất bạo động, Satyagraha - Chấp trì chân lý, v.v... Những điều Gandhi nghĩ, nói và đã làm trong suốt 40 năm hoạt động từ 1908 - 1948, được thu nhỏ trong bản thảo này và tìm thấy nguyên vẹn sau nhiều năm. Ông Prabhudas Gandhi nói, "*Qua các trang bàn thảo, người ta nhận ra thiên tài của Gandhi với tư cách một nhà báo. Trong 275 trang viết tay, chỉ có ba dòng bị tẩy xóa với một vài từ bị thay đổi. Nếu Gandhi cảm thấy mệt mỏi khi viết bằng tay phải, ông bèn viết bằng tay trái*"... Sau này, khi được hỏi liệu ông có muốn thực hiện bất kỳ thay đổi nào trong cuốn sách hay không, ông chỉ thay đổi một từ" (*Servants of Untouchables Society, 1933, p.237*).

3. Đóng góp của nhà báo Gandhi cho phong trào giành độc lập

Ngoài việc trở thành nhà lãnh đạo quốc gia và cải cách xã hội, Gandhi là một người giao tiếp tuyệt vời. Hơn bất kỳ ai khác, ông nhận ra rằng giao tiếp là công cụ hiệu quả nhất để định hình ý kiến và duy động sự hỗ trợ của nhân dân. Gandhi thành công vì ông có một kỹ năng giao tiếp đã được tôi luyện ở

Nam Phi, cho phép ông tập hợp hàng triệu đồng hương khi trở về Ấn Độ. Báo chí của Gandhi thuộc về một thời đại khi không có đài phát thanh và truyền hình. Đó là sức mạnh của “*giao tiếp linh hồn*”! Những gì ông nói và viết rất nhanh chóng đã chạm đến những góc xa nhất của Ấn Độ và thế giới.

Trong thời gian đấu tranh cho tự do, *Young India* và *Harijan* là hai tờ báo đã trở thành phương tiện mạnh mẽ truyền đạt quan điểm của Gandhi, nhất là để tuyên truyền quan điểm và giáo dục công chúng về phong trào *Chấp trì Chân lý - Satyagraha*.

Vào đầu những năm 1900, làm báo chưa được coi là nghề nghiệp ở Ấn Độ trừ báo chí Ấn - Anh. Quảng cáo không có vai trò gì và các tờ báo phải dựa vào khuyến mãi và hỗ trợ tài chính từ các cá nhân. Mặc dù báo chí Ấn - Anh hiện đại về mặt kỹ thuật nhưng nó không phổ biến trong những người Ấn Độ. Ngay cả khi báo chí Ấn Độ đã phổ biến trong dân chúng Ấn Độ nhưng cách tiếp cận không chuyên nghiệp và chất lượng in ấn kém. Các chiến sĩ đấu tranh cho tự do nổi tiếng đã sử dụng báo chí như một phương tiện để phổ biến quan điểm và ý tưởng của họ: *New India* của bà Annie Besant, *Al Hilal* của Maulana Abul Kalam Azad, *Kesariet* của Bal Gangadhar Tilak... Xu hướng này được Gandhi phát triển và các bài viết của ông có thể được coi là câu chuyện về cuộc đấu tranh giành độc lập của Ấn Độ. Các tờ báo của ông bắt đầu phong trào chính trị dựa trên các giá trị đạo đức.

Đóng góp to lớn của Gandhi cũng được chứng minh bằng số tác phẩm trong suốt cuộc đời ông. Dưới áp lực nặng nề của công việc, ông vẫn viết 3 đến 4 bài báo mỗi tuần. Không tờ báo nào do ông điều hành bị thua lỗ. Cả hai tờ bằng tiếng Anh và tiếng Ấn Độ của ông đều đạt tới 40.000 bản. Khi ông bị bỏ tù, số phát hành bị giảm xuống 3.000 bản (*Tendulkar, et al 1944, p.134*). Năm 1956, Chính phủ Ấn Độ khởi xướng một dự án chưa từng có nhằm cung cấp một tài liệu xác thực về tất cả các tác phẩm của Gandhi, được in bằng ba ngôn ngữ: Gujarati, tiếng Anh và tiếng Hindi. Và Quỹ Gandhi ra hai ấn bản là *No Ashardaha* (tiếng Gujarati) và *Sampoorna Gandhi Vangmaya* (tiếng Hindi) dành cho *The Collected Works of Mahatma Gandhi (CWMG- Tuyển tập tác phẩm của Mahatma Gandhi)*. Hiện tại có 100 quyển *CWMG*, 82 quyển *Gandhi No Akshardea* và 97 quyển *Sampoorna Gandhi Vangmaya*.

Tóm lại, Gandhi đóng vai trò quan trọng trong phong trào độc lập Ấn Độ không chỉ với tư cách một nhà lãnh đạo, nhà cải cách xã hội mà còn là một nhà báo xuất sắc. Qua đó, chúng ta có thể thấy vai trò của báo chí trong phong trào tự do của Ấn Độ quan trọng như thế nào.

4. So sánh giữa Gandhi và Hồ Chí Minh trong lĩnh vực báo chí

So với báo chí Ấn Độ, báo chí Việt Nam ra đời muộn hơn nhiều. Nó được sinh ra trong xã hội bị thực dân Pháp xâm chiếm. Do đó, có hai trường phái báo chí tại thời điểm đó. Một là để hỗ trợ kẻ xâm lược và hai là để hỗ trợ cuộc cách mạng vì độc lập tự do dân tộc. Trong sự nghiệp hoạt động cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi báo chí và những người làm báo là một bộ phận của sự nghiệp cách mạng, là vũ khí sắc bén trong công cuộc đấu tranh giành độc lập cho dân tộc và xây dựng cuộc sống mới cho nhân dân. Cuộc đời hoạt động của Người không tách rời hoạt động báo chí. Người làm báo là làm cách mạng và để làm cách mạng. Từ tác phẩm đầu tiên *Quyền của các dân tộc thuộc địa* đăng trên báo *Nhân đạo* ngày 18/6/1919 đến tác phẩm cuối cùng *Thư trả lời Tổng thống Mỹ* đăng trên báo *Nhân dân* ngày 25/8/1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã làm báo gần như cả cuộc đời, để lại hơn 2.000 bài báo các loại... (Hồ Chí Minh, 2006, tr.5), về nhiều đề tài, thể loại, kết cấu và văn phong cũng như hình thức thể hiện, với một mục đích duy nhất là phục vụ nhân dân lao động, phục vụ chủ nghĩa xã hội, phục vụ

cho đấu tranh thống nhất nước nhà, cho hòa bình thế giới (Hồ Chí Minh, 1959, tr.3, tr.423). Người coi báo chí là một vũ khí chiến đấu trong trận chiến của tư tưởng mà nhà báo cần phải chiếm lĩnh. Giống như Gandhi, Hồ Chí Minh là một nhà báo xuất sắc không chỉ hiệu quả trong cuộc chiến tại Việt Nam mà còn đấu trường quốc tế. Người sử dụng báo chí như một chất kết dính hiệu quả để kết nối các quốc gia thuộc địa giống như Việt Nam. Ngoài ra, Người còn viết rất nhiều tạp chí, thơ ca để khuyến khích và nâng cao nhận thức của nhân dân.

Là người sáng lập, Hồ Chí Minh đã trực tiếp thành lập chín tờ báo cách mạng: *Người Cùng Khổ* (năm 1922); *"Quốc Tế Nông Dân"* (năm 1924); *Thanh Niên* (năm 1925); *Công Nông* (năm 1925), *"Linh Kách Mãnh"* (năm 1927); *Việt Nam Tiên Phong* (năm 1927); *Thân Ái* (năm 1928); *Red* (năm 1929), *Independence* (năm 1941); *Cửu Quốc* (năm 1942). Người đã đóng góp hàng ngàn bài báo cho các tờ báo này với mục đích giải phóng đất nước. Theo thống kê, Hồ Chí Minh đã có hơn 170 bút danh với 2.000 bài báo, 300 bài thơ và khoảng 500 truyện ngắn đăng trên báo (Nguyễn Hà, 17/1/2011).

Có một số điểm tương đồng giữa ý tưởng của Gandhi và Hồ Chí Minh về báo chí. Cả hai vĩ nhân đều nhận thấy vai trò quan trọng của báo chí với tư cách là vũ khí tư tưởng chiến đấu cho tự do dân tộc. Cả hai đều là những nhà báo xuất sắc và có nhiều đóng góp cho lịch sử báo chí đất nước, trở thành tấm gương cho những người khác noi theo. Cho đến nay, các chính trị gia vẫn học cách sử dụng công cụ này một cách hiệu quả để kết nối mọi người, lắng nghe những gì họ muốn và ý tưởng của họ trong việc xây dựng đất nước.

Kết luận

Tại sao Gandhi chọn báo chí và biên tập như công cụ đấu tranh chính trị? Gandhi viết trên tờ *Young India* ngày 2/7/1925 rằng: *"Tôi làm báo không phải vì lợi ích của chính nó mà vì nó là một sự trợ giúp cho những gì tôi coi là sự mệnh của tôi trong cuộc sống"*. Vì vậy, Gandhi tin chắc rằng, mục đích của báo chí là phục vụ. Ông không chỉ là một nhà báo, biên tập viên mà còn là một nhà văn vĩ đại. Không ai sử dụng ngôn từ trên quy mô lớn hơn Gandhi. Sự độc đáo của Gandhi vượt ra ngoài mọi ranh giới, là trải nghiệm có chủ ý để dễ dàng hợp nhất bản thân ông với nhân dân Ấn Độ trong bối cảnh xã hội đương đại.

Tài liệu tham khảo

1. M.V. Kamath- Former Editor of The Illustrated Weekly of India, *Journalist Gandhi (Selected Writings of Gandhi)*, Compiled by Sunil Sharma First Edition: August 1994, p.2.
2. Communist Party of Great Britain (12/1927), *Is India Different? Being correspondence between Shapurji Saklatwala and M.K. Gandhi*, 16, King Street, London, W.C.2.
3. M. K. Gandhi (1990), *Gandhiji's Correspondence with the Government 1942-44*, Navajivan Publishing House, Ahmedabad. Second Edition, p.213.
4. M. K. Gandhi (5/1922), *Speeches and Writings of Mahatma Gandhi*. Fourth Edition. G.A. Natesan & Co. Madras, p.216.
5. Millie Graham Polak, George Allen (1931), *Mr. Gandhi: The Man*, Unwin Ltd. Museum Street, London, p.29.
6. M. K. Gandhi (1922), *Speeches and Writings of Mahatma Gandhi*, Fourth Edition. G.A. Natesan & Co. Madras, p.67.

7. Mahadev Desai (1927), *Gandhiji in Indian Villages*, S. Ganesan, Triplicane, Madras, p.258.
8. Chandrashankar Shukla (1949, edited), *Incidents in Gandhiji's life: Vora and Co. Bombay*.
9. Mahadev Desai (1927), *Gandhiji in Indian Villages*, S. Ganesan, Triplicane, Madras, p.54.
10. G. Tendulkar, M. Chalapati Rau, Mridula Sarabhai, Vithalbhai K. Jhaveri (1944), *Gandhiji: His Life and Works*, Edited, Karnataka Publishing House, Bombay, p.82.
11. Servants of Untouchables Society (1933), *My Soul's Agony: Being Gandhiji's statements issued from Yeravda Prison on the Removal of Untouchability among Hindus*. Bombay Provincial Board, The Recluse, Marzban Road, Fort, Bombay, tr.237.
12. Hồ Chí Minh (2006), *Những bài bút chiến*, Nxb. Thanh niên, Hà Nội, tr.5.
13. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Bài phát biểu tại Đại hội nhà báo Việt Nam lần thứ 2, ngày 17/4/1959, Nxb. Chính trị quốc gia, Tập 9, tr.423.
14. Nguyệt Hà (17/1/2011), "Xuất bản Hồ Chí Minh Toàn tập với 800 tài liệu mới", *VGP News*.